

## THỊ TRƯỜNG CHUNG ĐÔNG VÀ NAM PHI: MỤC TIÊU VÀ THÁCH THỨC

*T.S. Phạm Thị Thanh Bình\**

Mỗi châu lục đều có tối thiểu một hoạt động liên kết chính. Ví dụ, châu Âu có Cộng đồng Châu Âu - EC (the European Community); châu Á có Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á - ASEAN (Association of South East Asian Nations) và Hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương - APEC (the Asia - Pacific Economic Cooperation); Bắc Mỹ có Hiệp định thương mại tự do Bắc Mỹ - NAFTA (the North American Free Trade Agreement); châu Mỹ Latinh có Hiệp hội liên kết Mỹ Latinh LAIA - (Latin American Integration Association) và Thị trường chung Andean - ANCOM (Andean Common Market); quần đảo Tây Ấn có Cộng đồng Caribê - CARICOM (Caribbean Community); Trung Đông có Ủy ban thống nhất kinh tế Arập - CAEU (Council of Arab Economic Unity); Trung Mỹ có Thị trường chung Trung Mỹ - CACM (Central American Common Market); và cuối cùng là châu Phi có 3 tổ chức liên kết chính, đó là Cộng đồng phát triển miền Nam Châu Phi - SADC (Southern African Development Community), Cộng đồng kinh tế các quốc gia Tây Phi - ECOWAS (the Economic Community of West African States) và Thị trường chung Đông và Nam Phi - COMESA (Common Market for Eastern and Southern Africa). Mục tiêu chung của

tất cả các nhóm và khối liên kết khu vực này là đều nhằm phát triển kinh tế, bao gồm cả việc xoá bỏ và giảm nghèo đói. Hay nói cách khác, hợp tác và liên kết kinh tế không đơn giản chỉ là sự hợp tác và liên kết chung chung, mà là phương tiện để tiến tới một sự phát triển kinh tế bền vững. Trong số 3 nhóm liên kết kinh tế chính của châu Phi thì COMESA được coi là khối liên kết rộng lớn nhất (xét cả về mục tiêu cũng như số nước tham gia). Bài viết sẽ tìm hiểu Thị trường chung Đông và Nam Phi - COMESA, mục tiêu của khối liên kết này, thời cơ và thách thức cũng như những nhân tố tác động đến tiến trình liên kết này trong khu vực.

### I. LIÊN KẾT COMESA: MỤC TIÊU VÀ THÁCH THỨC

#### *1. Mục tiêu của tiến trình liên kết COMESA*

COMESA là một tổ chức liên kết rộng lớn hơn so với SADC và ECOWAS của châu Phi bởi 2 lý do: *Thứ nhất*, 9 trong số 10 thành viên của SADC nằm trong số 22 thành viên của COMESA; *Thứ hai*, COMESA là nhóm liên kết khu vực rộng lớn nhất châu Phi xét về khía cạnh số lượng các quốc gia tham gia (22 thành viên) - chiếm gần một nửa các quốc gia châu Phi. Với số dân hơn 300 triệu người (năm 2002), COMESA trở thành ngôi nhà chung của 1/2 dân số châu Phi.

\* Viện Kinh tế và Chính trị Thế giới

Bảng 1: Các chỉ số cơ bản của COMESA

22 thành viên COMESA	Diện tích (km <sup>2</sup> )	Dân số (triệu người) (2002)	GNP /đầu người		GDP thực tế năm 2003 (triệu USD, giá cố định 1995)
			USD/đầu người (2002)	Tỷ lệ tăng trưởng trung bình (1990-2002)	
Angôla	1,246.700	13,1	670	-5,4	8.541
Burundi	27.834	7,1	100	-3,7	996
Cômo	2.171	0,6	390	-1,3	260
Gibuti	22.000	0,7	900	0,0	533
Etiôpia	1,221.900	67,2	100	1,8	7.982
Kênia	582.646	31,3	360	-0,1	10.240
Lêôthô	30.355	1,8	470	-0,5	1.190
Mađagaxca	581.041	16,4	230	-0,7	3.872
Malauy	118.484	10,7	160	0,9	1.787
Môrixơ	2.045	1,2	3.900	4,1	6.030
Môđambich	801.590	18,4	210	4,2	4.400
Namibia	825.000	2,0	1.960	2,0	4.533
Ruanda	26.338	8,2	210	-0,3	2.507
Xâysen	280	0,1	7.050	1,9	610
Xômalì	637.657	9,3	-	0,0	-
Xu Đãng	2,505.813	32,8	380	0,3	12.064
Xoa Dilen	17.363	1,1	1.240	0,3	1.731
Tandania	945.087	35,2	290	1,0	7.639
Uganda	236.036	24,6	240	3,7	9.330
Daia	2,345.409	41,2	-	1,0	-
Dămbia	752.614	10,2	380	-0,8	4.512
Dimbabuê	390.580	13,0	520	-0,8	5.026

Nguồn: African Region Working Paper, No 76, October 2004

COMESA được thành lập ngày 8 tháng 12 năm 1994 thay cho Khu vực thương mại ưu đãi - PTA (Preferential Trade Area) hình thành từ tháng 12 năm 1981. Trong số 22 thành viên của COMESA, có 10 thành viên là những nước nghèo nhất trên thế giới, đó là: Angôla, Burundi, Etiôpia, Malauy, Môđambich, Ruanda, Xômalì, Xu Đãng, Daia và Dămbia. Các nước thành viên COMESA đều hiểu rằng với số dân ít và mức thu nhập bình quân đầu người GDP thấp thì khó có thể thu hút được đầu tư nước ngoài, trừ khi cùng liên kết với nhau hợp thành một thị trường rộng lớn

hơn - COMESA. Với suy nghĩ như vậy, mục tiêu của COMESA đề ra là:

*Thứ nhất*, duy trì tốc độ phát triển và tăng trưởng bền vững của các nước thành viên bằng cách khuyến khích sự phát triển cơ cấu sản xuất và thị trường một cách hợp lý và cân bằng hơn.

*Thứ hai*, đẩy mạnh sự hợp tác phát triển chung trong tất cả các lĩnh vực hoạt động kinh tế, trong các chương trình và chính sách kinh tế vĩ mô, từ đó mới có thể nâng cao mức sống của người dân, thiết lập một mối quan hệ chặt chẽ hơn giữa các nước thành viên.

*Thứ ba*, cùng nhau hợp tác tạo ra một môi trường thu hút đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài và đầu tư xuyên lục địa.

*Thứ tư*, hợp tác cùng nhau củng cố mối quan hệ giữa những thành viên của COMESA với các nước khác theo quan điểm chung tại các diễn đàn quốc tế.

*Thứ năm*, cùng nhau thực hiện những mục tiêu chung của Cộng đồng kinh tế Châu Phi - AEC (African Economic Community).

Ngoài những mục tiêu chính trên, các nước thành viên COMESA nhất trí cùng nhau duy trì: 1) Một khu vực thương mại tự do hoàn toàn, bảo đảm tự do lưu thông các loại hàng hoá và dịch vụ trong khối COMESA và xoá bỏ tất cả các rào cản thuế quan và phi thuế quan; 2) Sự thống nhất thuế quan, cho phép các hàng hoá và dịch vụ nhập khẩu từ các nước ngoài COMESA sẽ chỉ phải chịu một loại thuế quan duy nhất (single tariff); 3) Tự do chu chuyển vốn và tư bản, thực hiện vốn đầu tư chung nhằm tạo ra một môi trường đầu tư thuận lợi cho toàn bộ khu vực châu Phi; 4) Hình thành dần dần một sự thống nhất trong thanh toán dựa trên ngôi nhà chung COMESA và tiến tới thành lập liên minh tiền tệ với một đồng tiền chung duy nhất; 5) Chấp nhận một sự sắp xếp thị thực chung cho phép mọi người tự do di chuyển trong nội khối các nước thành viên.

Mặc dù đặt ra rất nhiều mục tiêu như vậy, song trên thực tế COMESA không thu được kết quả như mong muốn. Một trong những tiêu chuẩn quan trọng nhất đánh giá sự thành công của quá trình liên kết là giải quyết vấn đề liệu việc tạo lập một thị trường thương mại có tác động tích cực tới tiến trình liên kết COMESA hay đơn giản là tác động tiêu cực của COMESA nhằm biến thị trường thương

mại đó đi chệch khỏi xu hướng chung của thế giới. Tác động tích cực của tiến trình liên kết xuất hiện khi có sự chuyển đổi trong sản xuất từ chi phí nguồn lực sản xuất cao sang chi phí sản xuất thấp hơn, nghĩa là khi đã xoá bỏ được rào cản thuế quan và những rào cản khác tại chính nền sản xuất của nước thành viên. Đây là động cơ chính để người tiêu dùng trong nước có nhu cầu nhập khẩu hàng hoá từ những nền sản xuất của các nước thành viên khác thay cho hàng hoá được sản xuất trong nước với sự bảo hộ chi phí cao hơn. Tác động tiêu cực ám chỉ một xu hướng chuyển đổi ngược lại, từ nền sản xuất của các nước ngoài COMESA có chi phí nguồn lực thấp hơn sang nền sản xuất của các nước thành viên COMESA có chi phí sản xuất cao. Tác động tiêu cực của quá trình liên kết này chỉ xuất hiện khi các tổ chức thuế quan chung của các nước ngoài COMESA nhập khẩu những hàng hoá không có khả năng cạnh tranh (xét về giá cả thị trường) với các nước thành viên COMESA nhằm mục đích được miễn thuế.

## 2. Những cơ hội và thách thức

Xét cả về lý thuyết và thực tiễn thì việc thành lập một thị trường chung Đông và Nam Phi - COMESA đã đem lại cho các nước châu Phi nhiều cơ hội đáng kể:

*Thứ nhất*, nếu như trước đây các thị trường từng nước riêng lẻ đều thực hiện chính sách bảo hộ rất mạnh nhằm tránh sự cạnh tranh từ bên ngoài, thì ngày nay các thị trường này đã mở cửa đối với cả thương mại trong nội khối COMESA và đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Thương mại và GDP tăng trong nội khối COMESA cũng như môi trường ngày càng thu hút đầu tư nước ngoài là những minh chứng rõ ràng cho sự cần thiết của châu Phi đối với nền kinh tế thế giới.

Thứ hai, COMESA sẽ tạo thêm nhiều tiềm năng cho việc chuyển giao công nghệ trong và ngoài khối ngày càng mở rộng hơn và đạt chất lượng hơn.

Thứ ba, các hoạt động chi phí kinh doanh trong thị trường duy nhất (COMESA) chắc chắn sẽ thấp hơn so với chi phí của 22 thị trường quốc gia riêng lẻ, mà mỗi một thị trường có những qui định

và cơ cấu thuế quan khác nhau. COMESA càng liên kết chặt chẽ với nhau thì những rào cản thương mại sẽ ngày càng được khắc phục và tiếp đó sẽ là sự tự do chu chuyển hàng hoá và dịch vụ xuyên biên giới. Nhờ có sự tập trung hoá nền sản xuất và cơ chế thuế quan đơn giản hơn, những kỹ năng và chi phí sản xuất sẽ được tối ưu hoá.

**Bảng 2: Xu hướng thương mại của COMESA**

	Xuất khẩu	Nhập khẩu	GDP
Tỷ lệ tăng trưởng (%) 1990 - 2001	3,16	4,17	5,07
	<b>1990 - 1992</b>	<b>1999 - 2001</b>	
Tỷ lệ xuất khẩu/ GDP (%)	17,18	14,77	
Tỷ lệ xuất khẩu/ tổng thương mại TG (%)	0,56	0,42	
Tỷ lệ nhập khẩu/ tổng thương mại TG (%)	0,71	0,57	

Nguồn: African Region Working Paper, No 76, October 2004

Bên cạnh thuận lợi là tạo ra thị trường chung đa quốc gia, COMESA còn phải đương đầu với không ít khó khăn: *Một là*, môi trường kinh doanh sẽ ngày càng cạnh tranh quyết liệt hơn bởi vì thuế quan thương mại và đầu tư trong COMESA thấp sẽ dẫn tới tăng khả năng cạnh tranh cả về giá cả và chất lượng sản phẩm, điều này chắc chắn sẽ rất có lợi cho người tiêu dùng; *Hai là*, các công ty phải tranh thủ những cơ hội do COMESA đem lại để hợp lý hoá nền sản xuất và giảm chi phí sản xuất. Điều này đòi hỏi nền sản xuất kinh doanh bản xứ của các nước thành viên COMESA sẽ cao hơn bởi vì bây giờ họ không phải chỉ cạnh tranh với các thành viên ngoài COMESA, mà còn phải cạnh tranh cả với các công ty lớn trên toàn cầu - những công ty có chiến lược sản xuất và thị trường siêu hạng.

## II. NHỮNG NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN TIẾN TRÌNH LIÊN KẾT COMESA

Có 2 nhóm nhân tố tác động đến tiến trình liên kết COMESA cũng như kết quả

việc thực hiện các mục tiêu của tiến trình liên kết, đó là nhóm nhân tố không liên quan đến chương trình điều chỉnh cơ cấu (Non-Structural Adjustment Programs Impediments) và nhóm nhân tố liên quan đến chương trình điều chỉnh cơ cấu (Structural Adjustment Programs Impediments).

### a. Nhóm nhân tố không liên quan đến chương trình điều chỉnh cơ cấu

1) *Sự phụ thuộc vào một số hàng hoá xuất khẩu cơ bản*: Đây chính là nguyên nhân gây nên khủng hoảng thương mại của châu Phi. Khác với các khu vực đang phát triển khác, để có được ngoại tệ nhập khẩu châu Phi chỉ có thể xuất khẩu các hàng hoá thiết yếu như: cà phê, cacao, vải sợi và đồng. Trong khi đó, thị trường xuất khẩu chính của các nước châu Phi lại giống hệt nhau. Điều này đã gây thêm khó khăn cho hoạt động xuất khẩu của châu Phi.

**Bảng 3: Cơ cấu hàng hoá xuất khẩu của COMESA**

	1990 - 1992 (%)	1998 - 2000 (%)
Hàng hoá thô	82,16	72,88
Lương thực	21,26	23,20
Nông nghiệp	4,89	5,07
Nguyên, nhiên liệu, quặng	56,01	44,61

*Nguồn: Africa Region Working Paper, No 76, October 2004*

Các hàng hoá xuất khẩu cơ bản chiếm tới 82,6% tổng thu nhập xuất khẩu của các nước này, trong đó chủ yếu là thu nhập từ duy nhất một loại hàng hoá - đó là hàng hoá thô (chưa qua chế biến). Việc xuất khẩu duy nhất một loại hàng hoá gây bất lợi cho các nước châu Phi, bởi lẽ nếu như việc sản xuất loại hàng hoá này bị gián đoạn hoặc bất cứ sự suy giảm đột ngột về giá cả mậu dịch trên thị trường thế giới đều có thể trở thành nguy cơ làm xói mòn các nền kinh tế COMESA.

2) *Dựa quá nhiều vào vốn tư bản:* Một sự cản trở về cơ cấu khác nữa đối với các nền kinh tế COMESA là dựa quá nhiều vào vốn tư bản thay vì phải dựa vào công nghệ sản xuất có cường độ lao động. Điều này phản ánh bản chất của chiến lược công nghiệp hoá thay thế nhập khẩu mà đa số các nước châu Phi sau khi giành được độc lập đều theo đuổi. Đánh giá về chiến lược này Donges và Heimenz (1991) đã nhận xét: chính sách thay thế nhập khẩu có xu hướng ủng hộ: 1) Nền sản xuất các sản phẩm tương đối cần nhiều vốn tư bản (do cơ cấu công nghiệp có đặc trưng là đầu tư dàn trải theo xu hướng thẳng đứng); 2) Ứng dụng các công nghệ nhiều vốn (do những rào cản tương đối thấp đối với hàng hoá tư bản nhập khẩu); 3) Sử dụng không có hiệu quả vốn tư bản (do thiếu tính cạnh tranh ở thị trường trong nước). Tất cả những điều này dẫn đến lãng phí vốn lao động - nguồn vốn mà khối COMESA đang có nhiều.

3) *Không tận dụng được nguồn nhân lực:* Với dân số hơn 300 triệu người (năm 2002), các nền kinh tế COMESA rất có tiềm năng về nguồn nhân lực, trong khi đó vấn đề đào tạo nguồn nhân lực không được đề cập tới hoặc đào tạo rất kém, yếu cả về sức khoẻ. Hậu quả là năng suất lao động thấp, thiếu tính cạnh tranh, do vậy mức lương rất thấp. Tuy nhiên, cũng có quan điểm cho rằng: giáo dục đào tạo của châu Phi kém là do yếu tố lịch sử thuộc địa của nó, cơ cấu giáo dục của châu lục này tồi hơn bất cứ khu vực nào trên thế giới. Thể hiện rõ là, số ghi tên vào các trường tiểu học của châu Phi năm 1965 ít hơn 1/2 của Đông Nam Á, tương ứng số ghi tên vào các trường trung học chỉ bằng 1/4. Hai mươi năm sau đó, năm 1986, mức chênh lệch này giữa châu Phi và các nước đang phát triển khác trên thế giới còn tăng hơn nhiều.

4) *Tính chất giáo điều:* Một nhân tố khác nữa gây cản trở tiến trình liên kết khu vực là do chính phủ các nước thành viên đã tiếp thu, lĩnh hội một cách chủ quan các hiệp định của COMESA. Đa số các thành viên COMESA coi hợp tác không ngoài vấn đề ký kết các bản hiệp ước và nghị định thư. Ông Bax Nomvete - Tổng thư ký thứ nhất của PTA - khu vực thương mại ưu đãi cho rằng, một nhân viên dù là nhà kinh tế hay nhà quản lý hành chính đều có thể tham dự được tất cả các cuộc hội thảo, không cần biết nội dung của cuộc hội thảo đó bàn về vấn đề gì, công

nghệ, chính sách hay những vấn đề về hành chính. Hậu quả là, các chuyên gia có chuyên môn phù hợp lại không được tham gia trong những cuộc hội thảo đó. Do vậy, mọi quyết định của hội thảo chỉ dừng ở đó và không bao giờ được thực hiện.

5) *Quá phụ thuộc vào các nước phương Tây*: Nhiều quốc gia châu Phi nhìn chung cho đến nay vẫn còn phụ thuộc vào việc nhập khẩu các nguyên liệu thô và các sản phẩm chế tạo của các nước phương Tây, thậm chí cả những sản phẩm chế tạo có chất lượng tương đương với chất lượng cùng loại sản phẩm của các thành viên COMESA. Chính sự phụ thuộc quá mạnh này đã làm tổn thương đến nguồn thu ngoại tệ của châu Phi. Thêm nữa, các mối liên hệ trong và ngoài khu vực chắc chắn bị yếu vì các công ty phần lớn mua các nguyên liệu từ thị trường bên ngoài COMESA thay vì nên mua trong phạm vi thị trường nội khối COMESA. Sở dĩ các quốc gia châu Phi thích nhập khẩu hàng hoá phương Tây bởi vì: *Thứ nhất*, cả người tiêu dùng và các nhà nhập khẩu đều theo thói quen thích dùng hàng hoá “phương Tây”; *Thứ hai*, nhiều hàng hoá nhập khẩu được nhận trực tiếp từ chương trình trợ giúp của các nước phương Tây (gần 2/3 vốn tư bản và hàng hoá được nhập khẩu dưới hình thức cứu trợ), thậm chí phần lớn là các khoản trợ giúp phát triển công nghệ, không quan tâm đến vấn đề liệu sản phẩm có phù hợp với điều kiện trong nước hay không. Theo báo cáo của Cộng đồng phát triển miền Nam Châu Phi - SADC, khoảng 5 tỷ USD xuất khẩu hàng hoá của COMESA tới các nước phát triển được dùng để tái nhập khẩu trở lại khu vực.

6) *Gánh nặng nợ nước ngoài*: Nhìn chung các nước châu Phi đều phải gánh chịu một khoản nợ nước ngoài khá lớn và một tỉ lệ lãi suất rất cao. Đa số những

khoản trả nợ và lãi nợ này lấy từ nguồn thu xuất khẩu dành cho các chương trình phát triển. Năm 1996, trong số 9 nước trên thế giới không trả nổi nợ nước ngoài, có 5 thành viên của COMESA, đó là: Dambia, Môdambich, Burundi, Daia và Xu Đăng. Tất cả các nguồn thu từ xuất khẩu, các khoản trợ giúp về vốn cũng như khoản cứu trợ giành cho phát triển của 5 nước này cũng không đủ để trả nợ hiện có. ông Boutros Ghali - Tổng thư ký thứ nhất của Liên hợp quốc - nhận xét một câu rất ngắn gọn và xúc tích: “Nợ nước ngoài đang là một cái tròng nặng nề bao quanh cổ châu Phi”. Đối với các quốc gia châu Phi, nợ nước ngoài đã tăng từ 29,2% GNP (năm 1980) lên 108,8% GNP (năm 1992). Hiện nay nợ nước ngoài của châu Phi đã lên tới hơn 60% tổng thu nhập nội địa. Nợ nước ngoài là hậu quả của hàng loạt những khó khăn về kinh tế, bất ổn về chính trị, thất bại của chính phủ và của các chính sách điều chỉnh cơ cấu. Phần lớn ngoại tệ thu được từ xuất khẩu và các khoản viện trợ nước ngoài được dùng để trả nợ. Do ngoại tệ thu được từ xuất khẩu dùng để trả nợ dẫn đến thiếu hụt ngoại tệ cho nhập khẩu và nhu cầu phát triển các ngành quan trọng khác cũng phải tạm dừng. Tỷ lệ nợ/xuất khẩu tăng rất nhanh, từ 170% (năm 2001) lên 208% (năm 2003). Do vậy, việc trả các khoản vay nợ ngày càng trở nên khó khăn và cuối cùng là không thể trả nổi nợ. Ở Dambia, tình hình nghiêm trọng đến mức người ta đã dùng một phần lớn nợ nước ngoài để trả lương cho các chuyên gia duy trì và bảo dưỡng công nghệ đến từ nước khác và để mua sắm các trang thiết bị mà trên thực tế các trang thiết bị này không bao giờ làm cho năng suất lao động tăng. Từ năm 1992 đến năm 1994, các khoản cứu trợ cho Dambia lên tới 1,3 tỷ USD mỗi năm, nhưng có tới 98% trong số đó dùng để trả

nợ và lãi nợ nước ngoài. Báo cáo của Liên hợp quốc cho biết, hàng năm các quốc gia nghèo nhất châu Phi đã phải chi tới 30% thu nhập quốc dân để trả nợ nước ngoài. Riêng trong năm 2002, các quốc gia kém phát triển - LDCs đã chi tới 5,1 tỉ USD để thanh toán các khoản nợ của nước ngoài. Vì phải dành quá nhiều thu nhập để trả nợ nước ngoài, các nước châu Phi đang phải cắt giảm các khoản kinh phí dành cho chương trình y tế và giáo dục.

7) *Những khó khăn về hạ tầng cơ sở*: Cơ sở hạ tầng giao thông vận tải trong khối thương mại COMESA (đường xá, hệ thống đường sắt, đường hàng không và đường thủy) không chỉ yếu kém, nhiều khi còn không có. Ví dụ, ở Burundi, Cômô, Lêôthô, Môrixơ, Ruanda và Xômalia không có hệ thống đường sắt. Còn Môdambich, Angôla, Daia do chiến tranh tàn phá cho nên hệ thống đường sắt đang trong tình trạng cần phải được khôi phục và xây dựng lại.

Mạng lưới giao thông đường xá trong khối COMESA dài khoảng 561.000 km, trong đó chỉ có 64.000 km (11,4%) được trải nhựa. Do điều kiện đường xá nghèo nàn và các hoạt động vận hành chuyển giao công kênh nên chi phí giao thông rất cao. Hiển nhiên, mặt hạn chế này đã không giúp gì cho quá trình liên kết.

8) *Thiếu thông tin*: Đây là một nhân tố cản trở cho sự phát triển thương mại của COMESA. Nó là hậu quả trực tiếp của cơ sở hạ tầng kinh tế không phù hợp, đặc biệt trong các trang thiết bị giao thông vận tải và viễn thông, gây tác động trực tiếp tới sự ảnh hưởng lẫn nhau giữa các thành viên trong khối COMESA. Brahmbhatt và Dadush thừa nhận, thông tin liên lạc viễn thông chất lượng cao rất cần thiết cho các nước để tham gia vào cơ cấu sản xuất toàn

cầu (một số được thành lập từ các công ty đa quốc gia) và phản ứng lại các điều kiện thay đổi của thị trường, để tham gia vào thị trường xuất khẩu mới với các dịch vụ viễn thông đường dài như xử lý dữ liệu, các chương trình phần mềm và trợ giúp khách hàng.

9) *Tác động không tương xứng trong tiến trình liên kết*: Một số nước trong khối COMESA (ví dụ như Kênia và Dimbabuê) về mặt kinh tế phát triển hơn các nước khác. COMESA làm việc theo quan điểm là lợi ích liên kết sẽ được chia đều cho tất cả các nước thành viên. Tuy nhiên, việc xoá bỏ các rào cản thương mại và thừa nhận những chính sách đầu tư chung đã không dẫn tới sự phân phối công bằng như vậy, mà thay vào đó là xu hướng ủng hộ và khuyến khích đầu tư vào các nền kinh tế tương đối phát triển. Chính sự phân phối không công bằng các hoạt động mới trong lĩnh vực sản xuất và nghiên cứu có thể là một trong những mối đe dọa lớn nhất cho tiến trình liên kết.

10) *Hối lộ và tham nhũng*: Cản trở cuối cùng đối với tiến trình liên kết châu Phi là vấn đề tham nhũng và hối lộ. Cũng như nhiều nước đang phát triển khác, tham nhũng ở châu Phi lan tràn ở nhiều mức độ và dưới những hình thức khác nhau - cả ở trong chính phủ (các bộ trưởng). Theo báo cáo của Liên minh Châu Phi (African Union - AU) tháng 9/2002, tham nhũng đã gây tổn thất về kinh tế lên tới 148 tỉ USD/năm. Là một châu lục nghèo nhất thế giới, hàng năm châu Phi vẫn phải tiêu tốn hơn 30 tỉ USD cho các hành vi tham nhũng. Hối lộ và tham nhũng đã làm mất mát tới 50% thu nhập thuế hàng năm và đây chính là vật cản lớn nhất đối với phát triển kinh tế - xã hội và tiến trình liên kết kinh tế trong khu vực.

### *b. Nhóm nhân tố liên quan đến chương trình điều chỉnh cơ cấu*

Các thành viên COMESA hiện đang thực hiện những chương trình điều chỉnh cơ cấu ở các giai đoạn khác nhau dưới sự giám sát của Ngân hàng Thế giới (WB) và Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF). Các chương trình điều chỉnh này nhìn chung đều tạo thuận lợi cho tiến trình liên kết kinh tế tiểu khu vực bởi vì mục đích của những chương trình này nhằm thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế thông qua khuyến khích các nhân tố sản xuất (bao gồm cả các nhân tố lao động và nguyên nhiên liệu thô) và giảm sự chênh lệch về kinh tế. Tuy nhiên, trên thực tế, những chương trình điều chỉnh cơ cấu cũng gây ra một số cản trở đối với tiến trình liên kết COMESA.

*Thứ nhất, sự đối nghịch với thực tế:* Hầu hết các nước châu Phi thực hiện chương trình điều chỉnh cơ cấu vào đầu những năm 1980 dưới sự bảo trợ của Ngân hàng Thế giới (WB) và Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đều vì khó khăn về kinh tế. Theo Edward Jaycox (nguyên Phó thống đốc của Ngân hàng Thế giới ở châu Phi) thì các nước châu Phi lao vào chương trình điều chỉnh cơ cấu bởi "phía sau lưng họ là bức tường". Họ thực hiện những chương trình điều chỉnh cơ cấu vì "đã đến lúc họ tuyệt vọng, họ không còn gì để mà sống. Họ làm như vậy, vì họ không còn lương thực, thực phẩm ở trên giá, không còn bất cứ cái gì dự trữ, không pin, không lớp... không thuốc men ở trong các bệnh viện, không phấn, không sách ở trường học". Chính vì lẽ đó buộc các nước châu Phi phải lao vào thực hiện chương trình điều chỉnh cơ cấu, mặc dù có thể nền kinh tế thậm chí nghèo đói hơn nếu thực hiện cải cách.

*Thứ hai, tác động đối nghịch của các biện pháp cải cách - mâu thuẫn giữa cầu*

*quản lý của IMF với cung của WB:* Killich (1992) cho rằng, cách tiếp cận cầu quản lý của IMF (nhấn mạnh việc giảm nhập khẩu và chi tiêu của chính phủ) và xu hướng cung của WB (nhấn mạnh các hoạt động xuất khẩu và xu hướng hướng ra bên ngoài) không phải lúc nào cũng phù hợp với nhau, bởi lẽ, theo Killich cách tiếp cận của IMF là giảm nhập khẩu sẽ làm xói mòn xu hướng cung xuất khẩu và giảm chi tiêu của chính phủ sẽ tác động đến các kế hoạch phát triển dài hạn, ví dụ như chi tiêu để phát triển nguồn nhân lực (sức khỏe, giáo dục, đào tạo...), chi tiêu cho nghiên cứu và triển khai (R&D), chi tiêu cho các khu vực cần ưu tiên khác, cho cơ sở hạ tầng, đặc biệt ở nông thôn...và chắc chắn điều này sẽ hạn chế đến tiến trình liên kết COMESA cũng như liên kết kinh tế khu vực.

*Thứ ba, tính thống nhất tương đồng của các chương trình điều chỉnh cơ cấu trong khu vực:* Đa số các nước châu Phi đều theo đuổi các chương trình cải cách cơ cấu tương tự nhau (trong cùng thời gian) và dưới cùng những điều kiện của IMF và WB. Là một phần của chương trình cải cách, các nước đều theo đuổi mục tiêu giảm nhập khẩu, nhưng nhập khẩu của nước này chính là xuất khẩu của nước khác. Do vậy, giảm nhập khẩu của nước này sẽ tác động đến hoạt động xuất khẩu của nước kia. Năm 1991, xuất khẩu của Zambia tới Dimbabuê giảm bởi lẽ Dimbabuê áp dụng chính sách giảm nhập khẩu do tình hình ngoại hối thắt chặt. Chính vì thế mà Zambia bị mất một nguồn thu xuất khẩu rất lớn. Điều đó đã làm ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế và tiến trình liên kết khu vực của Zambia.

*Tóm lại,* từ cuối những năm 1950 cho đến nay đã có hơn 200 tổ chức được thành

lập ở châu Phi nhằm mục đích khuyến khích liên kết và hợp tác kinh tế khu vực và tiểu khu vực, trong đó gần 160 tổ chức liên kết giữa các chính phủ, còn lại là các tổ chức phi chính phủ. Tất cả các tổ chức liên kết đều gián tiếp hoặc trực tiếp nhận các khoản tài trợ khác nhau của các chính phủ. COMESA là một tổ chức liên kết tập hợp những quốc gia tương đối nghèo của Đông và Nam Phi, đây là một thị trường rất rộng lớn (xét về số lượng dân số), đem lại rất nhiều thuận lợi không chỉ cho hoạt động kinh doanh trong nước mà còn cả quốc tế. Do các hoạt động kinh doanh trên thế giới đều có xu hướng mở rộng sang thị trường toàn cầu, nên một thị trường liên kết rộng lớn như COMESA sẽ là cơ hội đối với cả hoạt động sản xuất và đầu tư.

Từ năm 2001 đến nay châu Phi đã có những bước tiến bộ về tăng trưởng kinh tế, tốc độ GDP tăng cao thứ 2 trong nhóm các nước đang phát triển: 3,8% năm 2003 và 4,8% năm 2004 sau Đông và Đông Nam Á. Những thành công này chắc chắn có sự đóng góp không nhỏ của các tổ chức liên kết. Với mục tiêu "thúc đẩy tiến trình hội nhập", "tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững", châu Phi đang tiếp tục củng cố và kiện toàn thể chế của Liên minh Châu Phi (AU) để có những bước đi quan trọng góp phần nâng cao vị thế và vai trò của lục địa này trên trường quốc tế. Trong xu hướng chung về liên kết khu vực ở châu Phi, COMESA đóng một vị trí tích cực. Tuy nhiên, với những yếu kém hiện hữu của mình, COMESA cần phải có những biện pháp cải tổ và chiến lược dài hơn và nhất quán hơn nữa để xứng đáng là một tổ chức liên kết rộng lớn nhất, hiệu quả nhất châu Phi.

### Tài liệu tham khảo

1. Kinfe Abraham (2004): *The Challenges and Prospects of Pan - African Economic Integration*, A Paper Presented at the Conference on Economic Integration and Transboundary Resources Organized by the Ethiopian International Institute for Peace and Development (EIIPD).
2. *Annual Report on Integration in Africa (ARIA) 2002 Overview*, Economic Commission for Africa, March 2002.
3. Dannie E. Harrison, Gerry Nkombo Muuka and James P. McCoy (1998), *Impediments to Economic Integration in Africa: The Case of COMESA*, Murray State University. *Journal of Business in Developing Nations*, Volume 2, Article 3.
4. Geert Laporte (1993), "Regional Cooperation and Integration in Africa: An Agenda for Action at the National Level", Paper from the First Open Forum, Maastricht, 20 April 1993, Maastricht, Province of Limburg.
5. Peter Oesterdiech Hoff (2001), "Regional Integration in Africa: With Particular Reference to the Southern African Development Community", Resident Representative, Friedrich Ebert Stiftung of Germany, Botswana.
6. Phillip Clayton (1998), *Is Regional Economic Integration a Good Idea?*. Economics Division, Standard Bank Investment Corporation Limited.